

TRAO ĐỔI Ý KIẾN

CÓ MỘT ĐẠO THÁNH Ở VIỆT NAM?

(nhân đọc cuốn sách mới của Vũ Ngọc Khánh)

CHƯƠNG THẦU^(*)

Nước ta có một cái *đạo* riêng, có tính cách như một tôn giáo hay không là vấn đề đang được nghiên cứu. Điều đã rõ là lâu nay, ta chỉ có các đạo ở ngoài đưa vào: Nho (không phải là tôn giáo), Phật, Lão, Kitô, v.v... Còn những đạo như Nội Đạo Tràng, Cao Đài, Hoà Hảo, v.v... là mang tính địa phương, nội địa, ít phát triển. Gần đây, có ý kiến nâng tín ngưỡng thờ tổ tiên, thờ mẫu lên thành đạo, cũng còn phải bàn bạc.

Trong hoàn cảnh như vậy, Vũ Ngọc Khánh đề xuất: *Có một Đạo Thánh ở Việt Nam*, và đã xuất bản thành sách, dày dặn hẳn hoi (675 trang, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội 2001). Nghĩ rằng đây là một đề xuất có ý nghĩa khoa học, mong chúng ta nên quan tâm suy nghĩ và trao đổi ý kiến.

Đọc cuốn sách mới này của Vũ Ngọc Khánh, bước đầu tôi có mấy điều cảm nhận như sau:

1. Tác giả biết tìm đến vấn đề cơ bản nhất, vấn đề hàng đầu trong việc nghiên cứu *đạo*: đó là vấn đề triết học. Chúng ta biết rằng tất cả các đạo xưa nay, muốn tồn tại và phát huy, đều phải được dựng trên cơ sở một triết lý sâu xa, chủ yếu là triết lý nhân văn. Nếu cái triết lý nhân văn này mà xuyên suốt được hàng ngàn năm, thì cái đạo dựng trên cơ sở nhân văn ấy sẽ tồn tại lâu dài. Và dù đứng trên quan điểm nào, thời đại nào,

thì cũng phải thấy rõ lòng bác ái của Phật Tổ, của Đức Chúa là bao la vĩnh viễn. Vì vậy mà vị thế của các Ngài bền vững, uy danh của các Ngài vượt cả thời gian. Có những lý thuyết cũng có giá trị vĩ đại (như Khổng giáo, như chủ nghĩa Mác - Lênin), nhưng lại không thành tôn giáo.

Đi tìm *Đạo Thánh Việt Nam*, Vũ Ngọc Khánh cố khai thác khía cạnh này, và ông đã chứng minh cái đạo Thánh của nhân dân ta chính là *Đạo Người*, đưa cái hệ quy chiếu nhân văn trong tâm thức Việt quy cả vào Con Người. Bằng cách nói triết học, ông phân tích lý luận chủ yếu ở đây là *đưa cái Tiểu Ngã lên cái Đại Ngã*. Có thể trao đổi ý kiến nhiều về điểm này, để thấy được những đóng góp nhất định cho vấn đề tìm hiểu triết học ở Việt Nam.

2. Hướng tiếp cận thứ hai là, để đi vào đạo, xác nhận một cái *đạo* cần phải có những *tiêu chí* nhất định. Đó là những tiêu chí khá rõ ràng nhưng lâu nay ta lại thường không nghĩ tới. Có đạo thì phải có giáo chủ, có giáo lý (kinh bản), có phép tắc luật lệ phải tuân hành (Vũ Ngọc Khánh gọi là *quy phạm*). Và cuối cùng, đạo phải có tín đồ, phải được nhân dân chấp nhận. Nhiều trường hợp gần đây, các đạo (đã lưu hành

*. PGS, TS, Viện Sử học.

hoặc đang được mệnh danh) đều không thỏa mãn hay thỏa mãn ở mức độ thấp những tiêu chí này. Cách tìm tòi của Vũ Ngọc Khánh có ý nghĩa gợi mở và ở đây, ta cũng thấy có điều bất ngờ mà ngẫm ra là hợp lí. Rõ ràng ta đã thấy nhiều kinh Phật, kinh Thánh, kinh Coran, nhưng không thấy có kinh bản ở "Đạo Thánh của ta". Các kinh này đâu phải là của các giáo chủ viết ra, đó chỉ là những sách về sau truyền lại các lời của Phật, của Chúa. Đời sống tín ngưỡng của dân ta lâu nay vẫn có khá nhiều phúc âm hay giảng bút như thế, song không ai xem là kinh bản cả. Vũ Ngọc Khánh đã đề nghị một cách nhìn vấn đề, rất đáng được ghi nhận.

3. Một điểm khác cũng đáng chú ý là Vũ Ngọc Khánh đề xuất ra Đạo Thánh ở Việt Nam và có ngẫm so sánh với những đạo của nước ngoài. Ở tất cả các đạo này, những tín đồ của nó, bao giờ cũng thấy mình nhỏ bé trước tầm vóc của các vị giáo chủ, các bậc thần minh. Ai ai cũng phải tự nhận mình là có mắc tội (như tội tổ tông), là người trần mắt thịt, là tín chủ hèn mọn. Nhưng với Đạo Thánh thì con người đã lớn hẳn lên, vì đã "tự nâng con người lên cõi Thánh, rồi lại kéo Thánh xuống với con người". Sự phát hiện này quả là độc đáo, và ta dễ dàng liên hệ được với sức mạnh của nhân dân ta, đã đứng vững được bao nhiêu thế kỉ, phấn đấu với sự tồn vong. Phải chăng đó cũng là nét gợi ý mới để nhìn vào lịch sử tư tưởng, lịch sử tôn giáo Việt Nam?

4. Tôi cho rằng công trình của Vũ Ngọc Khánh, dù là ở dạng "tìm tòi, gợi mở", cũng rất đáng khích lệ khi ta nhận ra con đường đi của tác giả. Chúng ta đều biết Vũ Ngọc Khánh là một nhà nghiên cứu văn hóa dân

gian. Ông biên soạn sách vở về loại này rất nhiều, tất nhiên có những cuốn rất công phu, và cũng có những cuốn không đạt. Chúng ta đã thấy hình như Vũ Ngọc Khánh, không chịu đi hẳn vào một địa hạt riêng nào. Ông viết cả sách nghiên cứu văn học, nghiên cứu lịch sử, danh nhân truyện kí. Nhưng đến cuốn sách này, tôi mới thấy rõ là Vũ Ngọc Khánh đã đi một con đường khác hẳn. Ông không muốn thành một "nhà folklore học", một chuyên gia văn học như nhiều người nghĩ. Ông muốn đi tìm bản sắc, tìm triết lí, tìm Đạo của dân tộc nên đã lao vào nhiều địa hạt để tiếp cận văn hóa Việt Nam một cách toàn diện. Ông không chịu làm một nhà sưu tầm, cũng không muốn thành nhà lí luận, mà chủ yếu là đi vào tư tưởng, vào triết học. Do đó, ông phải sưu tầm, khảo sát tất cả các loại hình, nhưng không phải cuời ngựa xem hoa, mà lĩnh vực nào cũng cố gắng thể hiện bằng những tác phẩm khá dày dặn, vừa điều tra vừa nghiên cứu. Thu thập tư liệu rộng rãi như vậy, rồi với cái vốn kiến thức đa dạng, liên ngành này ông rút ra cái tinh túy trong tư tưởng Việt Nam. Tất cả những người trong giới văn hóa Việt Nam chúng ta ngày nay đều chưa có ai làm công việc này. Vũ Ngọc Khánh tìm ra được những cái mới khiến chúng ta phải chấp nhận như các thuật ngữ chứa đựng nội dung sâu sắc: *Tâm thức folklore Việt Nam, Minh triết Hồ Chí Minh*, v.v... Đó là cái thao tác quy nạp sau quá trình phân tích có ý nghĩa khoa học. Tôi đã có lần nhận xét: Vũ Ngọc Khánh đáng ngồi ở chiếu trên trong làng văn hóa dân gian. Đến nay, tôi lại càng thấy nhận xét đó có phần xác đáng. Phân tích "Minh triết Hồ Chí Minh" để nhận ra được đạo đức học Việt Nam, không lặp lại những cách tôn vinh quen thuộc lâu nay là nhờ có

"tâm thức folklore" soi sáng. Đến nay lại vẫn với tâm thức ấy, Vũ Ngọc Khánh phát hiện Đạo Thánh của Việt Nam. Không bằng sách vở, cũng không bằng lí luận kinh viện mà toàn bằng thực tế. Ông thu thập cho ta một danh mục Thánh, toàn là Thánh theo cảm quan dân gian, những Thánh trong tình thực, ý thực của người dân. Không có gì mới, nhưng nếu không thực sự đi vào dân gian thì không biết, không chỉ ra được. Rõ ràng là cả ở những nước phương Đông gần gũi với chúng ta và cả thế giới này, khó lòng tìm thấy ở đâu những Thánh Tản, Thánh Gióng, Thánh Trần, Thánh Mây, Thánh Bối, Thánh Luống, v.v... rồi còn Thánh Cửa Trước, Thánh Cửa Sau, Thánh Cha, Thánh Mẹ, Thánh Cả, Thánh Hai, v.v... Không phải chuyện chữ nghĩa không phản bác được, mà vì đó là của dân. Ông đưa được cả Thánh Mẫu và các Thánh Tổ tiên nghề nghiệp vào hệ thống này, âu đây cũng là điều dễ hiểu.

5. Còn có thể nhận ra một điều của Đạo Thánh, theo quan niệm Vũ Ngọc Khánh, là thích hợp với bản sắc, tâm hồn, thích hợp với "tâm thức" (tôi dùng ngay chữ của tác giả) Việt Nam. Đó là sự bao dung, sự không kì thị tôn giáo, không kì thị chủng tộc của người Việt. Điều này đúng khi ta xét về góc độ chính trị - xã hội. Nhưng lại cũng đúng nếu xét về cảm quan tôn giáo. Người Việt Nam ta quả thật đã chấp nhận tất cả: Thần, Tiên, Phật, Chúa vào cuộc sống tâm linh của mình. Người ta niệm A Di Đà ngay cả khi đến với tổ tiên, với quỷ thần. Trong một gian nhà thờ có cả bài vị thờ cha ông, có tĩnh thờ các cô, có hương án thờ thần bên Đạo giáo, mà không ai thấy là ngỗ ngược. Đạo Kitô trước đây có những chuyện cấm kỵ thờ

cúng. Nhưng có lẽ, chính vì tiếp xúc với dân Việt Nam mà ngày nay Tòa Thánh đã phải bỏ đi những quy phạm riết róng, cho người dân nước này thờ các liệt thánh, liệt vị tổ tiên của mình, cùng với các thánh tông đồ trong một niềm tin cầu nguyện. Với tất cả các vĩ nhân trên thế giới này, người Việt Nam đều có thể chấp nhận để gọi các Ngài là Thánh như trường hợp đối với Khổng Tử trước đây. Hiện tại chưa ai gọi Mác, Lênin là Thánh, nhưng ta đã thấy các bức chân dung của những vị này treo ở những nơi trang trọng nhất trong nhà nhiều người Việt Nam (mà không phải do yêu cầu thẩm mỹ). Đọc *Đạo Thánh ở Việt Nam* của Vũ Ngọc Khánh, tôi càng thấy dễ hiểu hơn cái tâm lí của người Việt Nam (hay phải gọi là *tâm thức* vì có cả tâm tình, có cả nhận thức như tác giả giảng giải) khi bắt gặp những câu sấm ngữ như: "Bồ Đái thất thanh, Nam Đàn hiển thánh". Thánh Nam Đàn, theo ý mọi người, đó chính là Phan Bội Châu, là Hồ Chí Minh (cả hai chứ không phải một). Các vị ấy đã vào cõi siêu trần, vào cái khuynh hướng bao dung của Đạo Thánh trong người dân. Mà không phải chỉ có dân ta. Người nước ngoài cũng đã phải chấp nhận với chúng ta rồi. Năm trước đây, khi viết *Lời bạt* cho cuốn *Minh triết Hồ Chí Minh* của Vũ Ngọc Khánh, tôi đã phát hiện ra câu nói của một người Nga, Khorúpxốp: "Ông Hồ là vị Thánh cách mạng". Trong cuốn sách mới này, Vũ Ngọc Khánh lại tìm được một bài báo của người Thái Lan, cũng công nhận Hồ Chí Minh là vị Thánh. Rồi đây, lí thuyết Đạo Thánh có thể được chấp nhận hay không, đó là điều chúng ta phải chờ đợi.

Tuy nhiên, để có được một cái Đạo như chúng ta quan niệm hiện nay, thì những vấn đề được đề cập trong cuốn sách *Đạo Thánh*

ở Việt Nam của Vũ Ngọc Khánh là chưa đầy đủ. Trong công trình này, mới chỉ có phần triết học của Đạo được phân tích tương đối công phu, còn phần tiêu chí, dù đã được điểm qua (không thiếu sót), nhưng vẫn chưa thoả đáng. Bao nhiêu những bài *văn châu*, bài *giảng bút* mà ta đã có lâu nay, phải chăng có thể xứng đáng gọi là *kinh bốn*? Trong số những quy cách tổ chức các hội lễ, những hèm tục mà lâu nay ta chỉ xem như những tư liệu về xã hội học, về nhân loại tiến hoá sử, v.v... thì loại nào xứng đáng là những quy phạm của Đạo này? Vấn đề *tu* theo Đạo Thánh cũng cần được nghiên cứu và chỉ ra rõ ràng hơn nữa, nếu không nó sẽ không khác mấy với cái "tu thân" của nhà Nho. Phần luân lí nổi lên, nhưng phần tôn giáo, tín ngưỡng lại mờ nhạt.

Nhưng ở đây, ta chưa thể đòi hỏi ở tác giả nhiều hơn. Những cái đạo trên khắp thế giới, từ ngày ra đời cho đến nay đã trải qua hàng trăm, hàng ngàn năm, được bao nhiêu thế hệ bổ sung, bồi đắp và phát triển. Sau đó được các tổ chức đặt ra lễ lối, lễ nghi và luật tục. Đạo Thánh mà Vũ Ngọc Khánh nêu ra, mới chỉ có một mình ông là người phát hiện và tìm cách nâng lên thành lí luận, thì những hạn chế của lí luận ấy, âu cũng là điều dễ hiểu.

Ngoài phần lí luận viết tương đối công phu và có ý vị triết học, ý vị đạo, trong cuốn sách này tác giả đã cung cấp cho chúng ta một khối tư liệu khá đồ sộ về các Thánh ở

Việt Nam. Ông có công đi đến nhiều nơi, khắp Trung, Nam, Bắc, để ghi chép về các lễ hội, các tập tục thờ cúng. Ông đã khảo sát hầu hết các bản thân tích lưu trữ ở các thư viện, các miếu đình làng xã... Những tư liệu được thu thập rất phong phú là nhằm muốn chứng minh cho ra các tiêu chí của Đạo Thánh. Tôi hiểu như thế, nên ở đây không có ý định thẩm định những tài liệu này theo yêu cầu nghiên cứu văn hóa dân gian mà chỉ dừng lại trong phạm vi bàn về tôn giáo, triết học.

Cũng phải nói thêm rằng, trong cuốn sách này, Vũ Ngọc Khánh có "công bố lại" nhiều phân nghiên cứu của các tập sách đã xuất bản trước đây như *Tứ bất tử*, *Các nữ thần*, v.v... Như vậy, phải chăng ông đã khôn khéo, ngầm chứng minh rằng những việc ông làm trước đây có ý đồ, nằm trong kế hoạch, chứ không phải cốt ra cho được nhiều đầu sách. Có lẽ hạn chế của ông chính là ở chỗ, khi đi vào từng vị Thánh (ông đã kể ra trên 60 vị), lẽ ra nên có thêm một số ý kiến nhận định, dù rất ngắn, để đưa các vị này vào hệ thống lập luận về Đạo Thánh của mình, thì mới đúng bài bản và chặt chẽ hơn, nhưng ông lại không làm được điều đó. Tài liệu dồi dào là cần, nhưng khi bàn lĩnh vực tôn giáo và triết học, thì cái cần bàn nhất là bàn về lí luận tôn giáo và triết học, chứ không nên để người đọc tưởng lầm là đang đọc một tập tài liệu văn hóa dân gian./.